

PHIẾU CUỐI TUẦN - Tuần 7

Môn Toán

Bài 1: Tính nhẩm

$11 - 6 = \dots$

$14 - 5 = \dots$

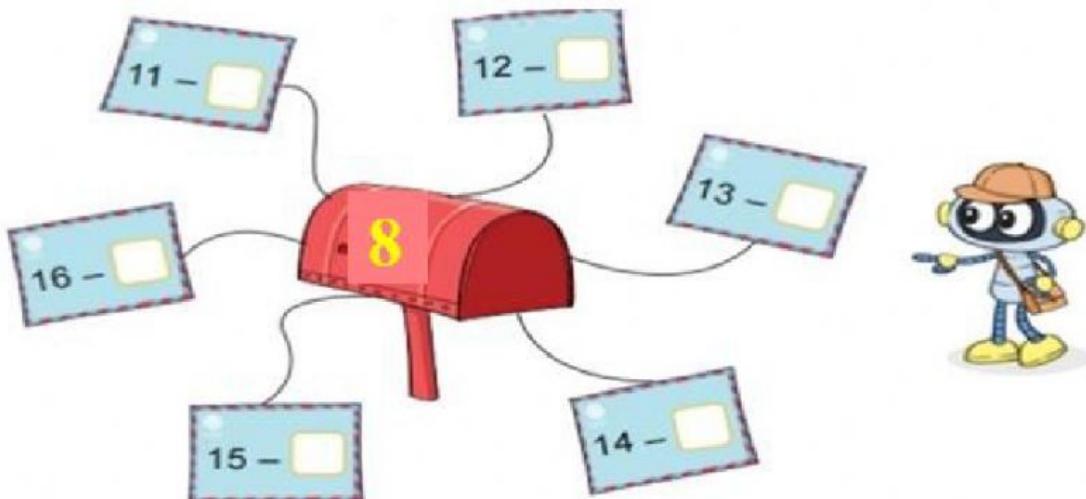
$12 - 9 = \dots$

$15 - 4 = \dots$

$13 - 7 = \dots$

$16 - 8 = \dots$

Bài 2: Số?



Bài 3: Số?

Số hạng	6	9	6	3	6	2
Số hạng	8	4	7	8	9	9
Tổng						

Bài 4: Nối kết quả đúng vào ô trống

2

3

4

5

6

7

8

$$5 < 13 - \boxed{\dots} < 9$$

Bài 5: Một đàn gà có 7 con gà trống, gà mái nhiều hơn gà trống 8 con. Hỏi có bao nhiêu con gà mái?

Tóm tắt

Bài giải

Bài 6: Một cửa hàng, tuần thứ nhất bán được 18 gói đường, tuần thứ hai bán ít hơn 9 gói đường. Hỏi tuần thứ hai bán được bao nhiêu gói đường?

Tóm tắt

Bài giải

Bài 7*: Việt có 9 thẻ bài, Nam có ít hơn Việt 8 thẻ bài, Mi lại nhiều hơn Việt 2 thẻ bài.

a, Hỏi Nam có bao nhiêu thẻ bài?

b, Hỏi Mi có bao nhiêu thẻ bài?

Bài giải

Môn Tiếng Việt

Bài 1: Đọc văn bản sau:

KHI TRANG SÁCH MỞ RA

Khi trang sách mở ra

Chân trời xa xích lại

Bắt đầu là cỏ dại

Thứ đến là cánh chim

Sau nữa là trẻ con

Cuối cùng là người lớn.

Trong trang sách có biển

Em thấy những cánh buồm

Trong trang sách có rừng

Với bao nhiêu là gió.

Trang sách còn có lửa

Mà giấy chẳng cháy đâu

Trang sách có độ sâu

Mà giấy không hề ướt.

Trang sách không nói được

Sao em nghe điều gì

Dạt dào như sóng vỗ

Một chân trời đang đi...

Nguyễn Nhật Ánh

Dựa vào bài đọc, khoanh vào đáp án đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Bạn nhớ trong đoạn văn đã thấy gì ở trang sách có biển?

- A. Màu xanh của nước biển B. Cá, tôm C. Những cánh buồm

2. Bạn nhớ đã cảm nhận được gió ở trong trang sách nào?

- A. Trang sách có biển. B. Trang sách có rừng. C. Trang sách có độ sâu

3. Bạn nhớ đã nghe được điều gì từ trang sách?

- A. Tiếng sóng vỗ dạt dào, một chân trời đang đi

- B. Tiếng gió thổi

- C. Tiếng trẻ con cười nói

- D. Tiếng chim hót véo von

4. Em có thích đọc sách không? Kể tên 1 cuốn sách hoặc 1 câu truyện em từng đọc. Vì sao em lại thích nó?

Bài 2: Chọn những từ ngữ không thuộc nhóm mỗi dãy từ sau:

- a. bảng con, phán, tẩy, cặp sách, bút chì, thước kẻ, keo dán, cái xô.
- b. mây, gió, nóng, trăng, sao, bầu trời.

Bài 3: Đặt dấu chấm hay dấu chấm hỏi vào ô trống:

Cậu ta cầm bột gạo nếp và đi đèn hiệu hàn Cậu ta ngồi ở cửa suốt cả một ngày, cuối cùng ông chủ hiệu hỏi:

- Nay cậu bé, cậu cho tôi chỗ bột nếp ấy nhé!
- Chỗ bột này là cả gia tài của cháu, cháu không thể cho ông trừ khi ông đổi cho cháu một thứ gì đó
- Thế cậu bán cho tôi được không
- Không, cháu cũng không bán. Nhưng nếu ông cho cháu cái ấm kia thì cháu sẽ cho ông chỗ bột này

(Theo Truyện cổ tích thế giới)

Bài 4: Đặt câu với từ ngữ chỉ đặc điểm cho trước:

a. thơm phức:

b. mới tinh:

c. sặc sỡ:
